

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG **Năm học 2024 -2025**

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo và Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường THPT có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang về Thực hiện Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Căn cứ công văn số 1653 /SGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh về việc Hướng dẫn thực hiện vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cầu Ngang về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường, Trường THCS Mỹ Hòa xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024- 2025 như sau:

II. Đánh giá bối cảnh giáo dục chung của cả nước, của tỉnh và của nhà trường năm học 2024-2025:

1. Bối cảnh giáo dục chung của cả nước, của tỉnh

1.1. Thời cơ

Sau hơn 30 năm đổi mới, đất nước ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Nước ta đã thoát ra khỏi tình trạng kém phát triển, bước vào nhóm nước đang phát triển có thu nhập trung bình.

Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát

triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc

Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền đoàn thể địa phương. Sự cộng tác nhiệt tình của Ban đại diện CMHS trường trong công tác vận động hỗ trợ công tác giáo dục của nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông làm biến đổi suy nghĩ của phần lớn cha mẹ học sinh, nhận thức về việc học tập của nhân dân ngày càng được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục.

1.2. Thách thức

Nhu cầu xã hội đòi hỏi chất lượng giáo dục ngày càng cao trong thời kì hội nhập. Điều kiện kinh tế của nhân dân còn khó khăn, học sinh trong độ tuổi đi học còn nhiều em phải lao động giúp gia đình hoặc là lao động chính trong gia đình nên ít có thời gian học tập.

Đời sống của một bộ phận nhân dân còn rất khó khăn, chưa quan tâm nhiều đến việc học hành của con em.

Tâm lý lo lắng của phụ huynh học sinh khi triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đội ngũ giáo viên được đào tạo, giảng dạy theo hướng “trang bị kiến thức cho học sinh” nay chuyển sang dạy học theo định hướng “Phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh”; giáo viên kiêm nhiệm công việc, một số giáo viên gặp khó khăn đổi mới phương pháp dạy học.

Học sinh là người dân tộc còn hạn chế về Tiếng Việt, ngại giao tiếp, ý thức tự học, tự rèn chưa cao.

2. Bối cảnh giáo dục của nhà trường

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Luôn nhận được sự quan tâm của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học; chính quyền địa phương quan tâm đến công tác giáo dục.

Nhận thức của CB, GV, NV về sự nghiệp giáo dục ngày càng được nâng cao rõ nét. GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi các cấp chiếm 85% trong tổng số GV toàn trường. Đơn vị hai lần nhận cờ thi đua do UBND tỉnh Trà Vinh khen tặng vào các năm học 2017-2018 và năm học 2019-2020. Trường được Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1 theo quyết định số 5020, ngày tháng 10 năm 2022. Tay nghề GV ngày càng được nâng cao. Tuổi đời CB, GV từ 40 trở lên chiếm 45%; tuổi đời từ 25 đến dưới 40 chiếm 55%.

Hệ thống kết nối Internet đảm bảo nên việc tiếp cận CNTT của cán bộ viên chức được thuận lợi và đồng đều.

Nền nếp nhà trường đã được củng cố và duy trì; cán bộ, giáo viên và nhân viên làm việc nghiêm túc, hiệu quả; học sinh cơ bản chấp hành tốt kỷ cương nền nếp và nội qui nhà trường, có ý thức vươn lên trong học tập.

Tỷ lệ giáo viên/lớp: đảm bảo theo quy định

Về trình độ chuyên môn: 100% GV đạt chuẩn. Đội ngũ cán bộ giáo viên nhiệt tình trong công tác; có tinh thần tự giác học tập nâng cao về trình độ chuyên môn.

Phòng học, bảng, bàn ghế cho giáo viên, học sinh: Số lượng, quy cách, chất lượng và thiết bị của phòng học, bảng trong lớp học đảm bảo quy định của Điều lệ trường trung học và quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế;

Có công trình vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, riêng cho nam và nữ, vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện, sạch sẽ;

Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, hệ thống cung cấp nước uống đạt tiêu chuẩn

Nhà trường tiến hành triển khai đến toàn thể giáo viên trong nhà trường từng bước điều chỉnh phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Trên cơ sở nhà trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024 được đề nghị tặng cờ thi đua tỉnh, cờ thi đua chính phủ.

2.2. Điểm yếu

Việc sinh hoạt chuyên môn các tổ chưa đi vào chiều sâu, còn thụ động; vẫn còn tình trạng giáo viên chưa đảm bảo ngày giờ công.

Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét. Một số GVBM chưa chú trọng đến giáo dục đạo đức học sinh; tỷ lệ học sinh yếu kém còn cao so với chỉ tiêu đề ra; vẫn còn học sinh vi phạm nội qui của nhà trường.

Do tuyển sinh đại trà nên chất lượng đầu vào của học sinh rất thấp. Nhận thức của học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm, kỹ năng sống, giao tiếp Tiếng Việt còn hạn chế.

Một số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ nại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8,9.

Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục theo thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT.

Trường có chất lượng giáo dục tốt của huyện.

III. Các điều kiện thực hiện chương trình trong năm học 2024-2025

1. Điều kiện cơ sở vật chất (phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành, phòng thiết bị, thư viện, phòng chức năng, khu nội trú, bếp ăn...)

Cơ sở vật chất cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Tổng số phòng học hiện có 10 phòng học kiên cố, 6 phòng học bộ môn (Phòng Tin học, phòng Ngoại ngữ, phòng Vật lý- công nghệ, phòng Hóa- sinh, phòng AN-MT);. Cơ bản đủ để tổ chức cho học sinh học 6 buổi/tuần. Tất cả các phòng học đã được xây dựng, tu sửa khang trang, đầy đủ màn hình Tivi nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường. Có đủ diện tích sân chơi, bãi tập để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Tổng số phòng hành chính-quản trị, khối phòng phục vụ học tập: 10 phòng, trong đó: Hiệu trưởng: 01; Phó hiệu trưởng- phòng tổ CM : 01; Văn thư- kế toán: 01; Văn phòng: 01; Y tế: 01, Thư viện: 01, Thiết bị: 01; phòng Truyền thống- công đoàn : 01 ; phòng đoàn - Đội: 01 ; Phòng họp trực tuyến: 01.

Về thiết bị dạy học: Cơ bản đảm bảo đủ theo quy định, đủ tiêu chuẩn xếp loại Tốt. Nhìn chung bảo đảm yêu cầu tối thiểu về CSVC, TBDH phục vụ hoạt động dạy học và quản lý đơn vị. Trong 5 năm tiếp cần 1 nhà vệ sinh HS; 01 nhà thi đấu đa năng;

Các thiết bị dạy học hiện đại mặc dù đã được trang bị hàng năm nhưng vẫn còn thiếu.

Một số thiết bị dạy học đã bị hư hỏng do quá cũ (khối 8, khối 9); diện tích phòng học nhỏ nên khó đảm bảo cho việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Tổng số CBGVNV: 33 người, trong đó CBQL là 02; Giáo viên dạy lớp 26; Tổng phụ trách đội 01, nhân viên là 04 (Nhân viên hợp đồng theo NĐ 111: 02). Đảng viên: 23; nữ: 13, dân tộc: 01.

Tình hình biên chế của trường: Thiếu 01 biên chế giáo viên dạy Âm nhạc và 01 giáo viên dạy HĐTNHN.

- Số giáo viên chưa đạt chuẩn: 02. Lý do: 01 người đến tuổi nghỉ hưu, 01 người đang trong thời gian học nâng chuẩn.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 2.1gv/lớp.

- Về chất lượng: Cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đều đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm trở lên 100% nên có năng lực công tác, giảng dạy có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, đề nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường được kiện toàn sớm, tạo điều kiện cho nhà trường phát triển mạnh mẽ.

Các hoạt động dạy học trong nhà trường được tổ chức đa dạng, linh hoạt, phù hợp tình hình nhà trường và địa phương.

Công nghệ thông tin phát triển tạo thuận lợi cho GV nhà trường khai thác và vận dụng vào dạy học góp phần nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường.

3. Số lượng học sinh, số lớp

- Tỷ lệ huy động:

+ Tỷ lệ học sinh HTCTTH vào lớp 6: 130/130 hs. Tỷ lệ: 100%

+ Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường: 510/513 hs. Tỷ lệ: 99.4 %

- Tổng số học sinh/lớp: 440hs/12lớp (bình quân 36,7 hs/lớp). So với năm học trước: tăng 48 học sinh. Cụ thể:

Học sinh đầu năm học	Tổng số	Chia ra			
		Khối 6: 4 lớp	Khối 7: 4 lớp	Khối 8: 3 lớp	Khối 9: 3 lớp
Tổng số học sinh	440	127	131	100	82
Trong TS: + Nữ	200	55	59	41	45
+ Dân tộc	190	56	63	34	37
+ Nữ dân tộc	94	26	33	10	25

IV. Mục tiêu giáo dục của nhà trường NH 2024-2025

1. Mục tiêu chung

- Năm học 2024 - 2025 là năm học đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhất là Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ Trà Vinh lần thứ XI, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025, các Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng tiến tới Đại hội Đảng các cấp. Đây cũng là năm học Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được triển khai ở tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, ngành Giáo dục thực hiện chủ đề năm học 2024 - 2025 là: “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

- Quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời Luật Giáo dục, các Nghị quyết, Chỉ thị, kết luận của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về giáo dục và đào tạo cùng với phương châm hành động “*Kỷ cương, liêm chính, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả, về đích*”;

- Tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh, nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh;

- Sau khi học xong cấp THCS học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Phân đầu giữ vững trường THCS Mỹ Hòa đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, KĐCLGD mức độ 2, tiếp tục thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. **Thực hiện sứ mệnh nhà trường “ giáo dục học sinh trở thành những công dân tốt, phát triển toàn diện về năng lực và phẩm chất, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa địa phương và đất nước”**. Từng bước xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quang trường học xanh – sạch - đẹp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của cấp THCS huyện Cầu Ngang.

- Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành giáo dục, triển khai và thực hiện tốt các quy chế trong trường học, thực hiện tốt văn hóa ứng xử, nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, Giáo dục lồng ghép tư tưởng, đạo đức, phong cách chủ tịch Hồ Chí Minh, chất lượng dạy học môn Tiếng Anh, Giáo dục STEM.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, pháp luật, kĩ năng sống, các hoạt động ngoài giờ, đảm bảo an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường. Đặc biệt chú trọng làm tốt phong trào giáo viên giỏi, học sinh năng khiếu, GD STEM, phong trào văn hóa đọc, hoạt động ngoài giờ lên lớp, phân đầu trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, nề nếp, kỉ cương, chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành công dân tốt.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu chất lượng hai mặt giáo dục

* Chỉ tiêu các môn thi tuyển sinh lớp 10 , TN THPT

Bộ môn	Tổng số HS	Dưới 2,0 điểm		2,0-3,4 điểm		3,5-4,9 điểm		5,0-6,4 điểm		6,5-6,9 điểm		7,0-7,9 điểm		8,0-8,9 điểm		9,0-9,9 điểm		10,0 điểm		TB trở lên	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	S	T	S	TL	SL	TL
Toán	82	0	0	2	2,4	35	42,7	17	20,7	12	14,6	9	11	5	6,2	2	2,4	0	0	45	54,9

Văn	82	3	3.7	4	4.9	25	30.4	30	36.6	11	13.4	5	6.1	3	3.7	1	1.2			50	60.1
Anh văn	82			2	2.4	39	47.6	15	18.3	11	13.4	9	11	3	3.7	2	2.4	1	1.2	41	50

***Chỉ tiêu kết quả học tập**

Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6	127	13	10.2	40	31.5	61	48.0	8	6.3
7	131	13	9.9	41	31.3	67	51.1	10	7.6
8	100	42	42.0	23	23.0	60	60.0	7	7.0
9	82	8	9.8	20	24.4	54	65.9	0	0.0
TC	440	74	16.8	120	27.3	250	56.8	28	6.4

*** Chỉ tiêu kết quả rèn luyện**

Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6	127	107	84.3	20	15.7				
7	131	106	80.9	25	19.1				
8	100	94	94.0	6	6.0				
9	82	69	84.1	13	15.9				
TC	440	376	85.5	64	14.5				

2.2. Chỉ tiêu chất lượng bộ môn

Bộ môn	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Toán	440	45	10.2	135	30.7	166	37.7	94	21.4
Tin	440	61	13.9	121	27.5	215	48.9	43	9.7
Ngữ văn	440	43	9.8	86	19.5	253	57.5	58	13.2
Anh văn	440	36	8.2	98	22.3	246	55.9	60	13.6
Ngữ văn Khmer	190	39	20.5	98	51.6	46	24.2	7	3.7
KHTN	440	80	18,2	148	33,6	190	43,2	22	5,0
Công	440	102	23,2	198	45,0	140	31,8	0	0

nghệ									
Lịch sử & địa lý	440	142	32	120	27	156	35,5	22	5.5
GDCD	440	142	32	120	27	156	35,5	22	5.5
GDTC	440					440	100		
Nghệ thuật	440					440	100		
GDĐP	440					440	100		
HĐTN	440					440	100		

2.3. Chỉ tiêu bồi dưỡng học sinh giỏi

- Đầu năm nhà trường tổ chức xét chọn học sinh giỏi các khối lớp 6, 7, 8, 9 cấp trường. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp huyện, tỉnh.

- Khối lớp 6, 7, 8, 9 tổ chức thi 9 bộ môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Tin học; Riêng khối lớp 9 trên cơ sở kết quả thi học sinh giỏi cấp trường vào đầu năm học và được chọn vào đội tuyển của nhà trường chuẩn bị thi cấp huyện, tỉnh. Phân công giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi, xếp thời khóa biểu phù hợp đảm bảo các buổi bồi dưỡng đạt hiệu quả cao.

Có 10% trên tổng số HS dự thi đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

2.4. Chỉ tiêu phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng Anh, Ngữ văn trên cơ sở đó Phó hiệu trưởng phân công giáo viên phụ trách dạy phụ đạo và được tính trong việc tinh giảm tiết dạy.

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy và bằng cách giao tài liệu, giao bài cho học sinh và có sự kiểm tra của GVBM.

2.5. Chỉ tiêu thực hiện nền nếp chuyên môn; chỉ tiêu về danh hiệu thi đua

- Xếp loại cuối năm theo Chuẩn Nghề nghiệp CBQL, GV: Tốt: 28/28(100%)
- Xếp loại cán bộ viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP và Hướng dẫn Sở Nội vụ: Xuất sắc: 4- 5 người (15%), HHTNV: 26-25 người (85%), HTNV: 0
- + Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến
- + Liên đội vững mạnh

- + Công Đoàn đạt vững mạnh, xuất sắc
- + Đơn vị văn hóa cấp huyện
- * Chỉ tiêu cá nhân cán bộ giáo viên:
 - + Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 03
 - + Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: 02.
 - + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 04 đồng chí.
 - + Lao động Tiên tiến: 32 đồng chí.
 - + Hoàn thành nhiệm vụ: Không
 - + 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, trong đó 90% xếp loại khá tốt.
 - + 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.

2.6. Các chỉ tiêu khác

+ Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, học sinh bỏ học giữa chừng không quá 1%.

+ Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

+ Tổ chức được 4 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

+ Tốt nghiệp THCS: 98% trở lên; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỉ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS thi đỗ vào các trường THPT trên địa bàn huyện đạt tỉ lệ trên 75%, 25% còn lại tham gia học tại TTGD TX hoặc các trường đào tạo nghề.

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; KĐCLGD đạt mức độ 2.. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

V. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình trong năm học của nhà trường (căn cứ khung kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh)

- Ngày tựu trường: 26/8/2024 - 31/8/2024.

- Ngày khai giảng: 5/9/2024.

- Học kỳ 1: Từ 9/9/2024 đến 11/01/2025.

Kiểm tra giữa kỳ 1: từ 04/11/2024 đến 15/11/2024.

Kiểm tra cuối kỳ 1: từ 06/01/2025 đến 10/01/2025.

- Học kỳ 2: Từ 13/01/2025 đến 30/05/2025.

Nghỉ tết Âm lịch: từ 20/01/2025 đến 31/01/2025

Kiểm tra giữa kỳ 2: từ 24/03/2025 đến 04/04/2025

Kiểm tra cuối kỳ 2: từ 19/5/2025 đến 23/5/2025

Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2025

- Kế thúc năm học: 30/5/2024

VI. Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục các môn học và hoạt động giáo

dục theo chương trình giáo dục (bao gồm các hoạt động giáo dục tích hợp, liên môn và nội dung giáo dục địa phương...)

1. Kế hoạch giáo dục cấp THCS

* Chương trình GDPT 2018 (Lớp 6, 7, 8,9) Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo và Chương trình giáo dục phổ thông;

Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học		
	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8, lớp 9
Môn học bắt buộc			
Ngữ văn	140	140	140
Toán	140	140	140
Ngoại ngữ 1	105	105	105
Giáo dục công dân	35	35	35
Lịch sử và Địa lí	105	105	105
Khoa học tự nhiên	140	140	140
Công nghệ	35	35	52
Tin học	35	35	35
Giáo dục thể chất	70	70	70
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	70	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc			
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	105	105
Nội dung giáo dục của địa phương	35	35	35
Môn học tự chọn			
Tiếng dân tộc thiểu số	105	105	105

2. Kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục (đính kèm phụ lục phân phối chương trình từng môn học và hoạt động giáo dục)

3. Kế hoạch phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

3.1 . Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

Ban hành các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

3.2 . Đối với Phó Hiệu trưởng

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp tổ, cấp trường tổ chức trong năm học.

3.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 02 tuần/01 lần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

3.4. Giáo viên chủ nhiệm:

Chủ động liên lạc, hướng dẫn tới từng cha mẹ học sinh hình thức học, hướng dẫn học sinh tự học theo tài liệu hướng dẫn của nhà trường.

Thông qua cha mẹ học sinh, nhắc nhở thường xuyên học sinh tích cực học tập.

Nhận thông tin phản hồi của cha mẹ học sinh và học sinh về các vấn đề liên quan đến việc phòng, chống dịch bệnh và báo cáo kịp thời với lãnh đạo nhà trường và các cơ sở y tế của địa phương.

Phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức và giám sát lớp học.

3.5. Giáo viên bộ môn

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học;
- Phối hợp thường xuyên với giáo viên chủ nhiệm lớp để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp cho học sinh.
- Thực hiện kế hoạch dạy học và kiểm tra đánh giá theo thống nhất chung của tổ chuyên môn. Có điều chỉnh cho phù hợp đối với thực tế lớp mà giáo viên đang giảng dạy.
- Khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề thay cho kế hoạch của từng tiết dạy vì người học có thể tự học qua hệ thống và liên quan đến các vấn đề công nghệ cho nên cần tổ chức khóa học một cách nhất quán từ việc đưa ra yêu cầu, hướng dẫn học tập đến sắp xếp, bố cục nội dung, sử dụng công nghệ, cách thức kiểm tra đánh giá

3.6. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho Hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng các phong trào thi đua của Liên đội.

3.7. Đối với giáo viên Thư viện - Thiết bị

Tham mưu cho Hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

3.8. Bộ phận Bảo vệ:

+ Đảm bảo an ninh, an toàn cơ sở vật chất của nhà trường 24/24, không để khách, học sinh ra vào tự do, đi lại tự do trong trường (đặc biệt trong giờ làm việc). Bảo vệ xe của CB, GV, NV và HS, đóng và mở cửa các phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, mở và tắt điện kịp thời tránh lãng phí điện năng. Chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại xảy ra do mất cắp, làm hư hỏng.

+ Khách vào làm việc với Hiệu trưởng phải thông qua bảo vệ và phải biết lý do mới cho vào gặp.

+ Chăm sóc hệ thống cây xanh, cây cảnh đảm bảo xanh tốt và mỹ quan(có hợp đồng riêng).

+ Thực hiện những nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công.

+ Phối hợp với các bộ phận trong cơ quan giải quyết các công việc có liên quan và thực hiện các nhiệm vụ khác do người đứng đầu cơ quan phân công.

3.9. Bộ phận phục vụ:

+ Quét dọn các phòng chức năng, khu hành chính, các khu vệ sinh giáo viên, các khu vệ sinh học sinh đảm bảo sạch sẽ.

- + Tổ chức phục vụ nước uống các phòng làm việc.
- + Thực hiện những nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công

3.10. Bộ phận kế toán- thủ quỹ:

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và cấp trên các công tác có liên quan về tài chính kế toán trong nhà trường. Có trách nhiệm quản lý sử dụng chặt chẽ các loại quỹ được phép thu trong nhà trường. Tham mưu với Hiệu trưởng về công tác dự toán kinh phí thường xuyên, kế hoạch thu chi trong năm học, bảo đảm quyền lợi chính đáng và hợp pháp đối với giáo viên.

- Lập chứng từ thu chi tài chính phải rõ ràng, chính xác và lưu trữ đúng quy định. Nếu chi sai nguyên tắc hoặc làm thất thoát phải bồi thường.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Chịu trách nhiệm thanh quyết toán đầy đủ, hợp pháp tất cả các chế độ chính sách. Quản lý sổ sách kế toán đầy đủ và hợp lệ theo đúng qui định nhà nước và của nhà trường. Cùng với Thủ quỹ báo cáo với Hiệu trưởng định kỳ công tác tài chính trong nhà trường vào ngày 25 hàng tháng và công khai tài chính theo định kỳ hàng quý (3 tháng/lần).

- Báo cáo và giải quyết chế độ tiền lương và những khoản theo lương hàng tháng. Công khai minh bạch những chế độ lương và các khoản được cấp phát, bị trừ tại văn phòng nhà trường trước khi cấp phát cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Phụ trách công tác Bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Bảo đảm chế độ làm việc tại cơ quan theo giờ hành chính, chịu sự quản lý ngày giờ công tác của Hiệu trưởng.

- Công tác thủ quỹ:

+ Giữ gìn HT qua luân lý tại chính cửa taát câu cauc nguoaøn quyõ trong nhaø tröôøng theo ñuùng nguyeân taéc taøi chính. Nhanh choùng caáp - phaùt, thu - chi tieàn cho caù nhaân, boà phaän kòp thôøi, chính xaùc.

+ Cho CB, GV, NV ứng tiền khi Hiệu trưởng duyệt đồng ý. (*trường hợp tự ý cho CB, GV, NV ứng tiền sẽ bị bồi thường khi nhà trường phát hiện theo lãi suất của ngân hàng*).

+ Chæ ñoõic pheùp chi khi coù kyù duyeät cuûa Hiệù trưởng. Đảmbảochi đúgđủ, an toànthoelệhchicủaHiệùtrưởg.

+ Ngaøy 25 haøng thaùng phaùt quyeät toaøn chöùng töø, soá saùch, tieàn maët vòuì keá toaøn.

+ Neáu ñeã xaùy ra maát maùt, thieáu huít taøi chính phaùt boài thöôøg.

+ Làm việc và hưởng chế độ kiêm nhiệm theo quy định.

3.10. Bộ phận văn thư :

+ Giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt công tác thông tin hai chiều. Xây dựng kế hoạch công khai tại văn phòng và phòng hội đồng, thu nhận và tổng hợp các báo cáo của tổ, của giáo viên và các loại báo cáo khác theo định kỳ và đột xuất.

+ Ghi sổ đăng bộ theo đúng theo quy định.

+ Cùng với tổ văn phòng trang trí các hội nghị, sắp xếp văn phòng, phòng hội đồng theo quy định, tổ chức các hội nghị, lễ sơ kết, tổng kết.

+ Quản trị địa chỉ mail, phần mềm ioffice của nhà trường, nhận công văn đi, đến vào sổ theo qui định và báo cáo cho Hiệu trưởng để phân công xử lý.

+ Nhận các loại báo, ấn phẩm, lập sổ ghi chép theo dõi và phân phối sử dụng, chịu trách nhiệm bảo quản lưu trữ, không để mất hoặc thất lạc.

+ Đánh máy các loại văn bản hành chính của trường, vào sổ văn bản đúng qui định và gửi đi nhanh, kịp thời, đúng địa chỉ.

+ Quản lý:

- Hồ sơ cán bộ theo quy định.

- Sổ Điểm và Học bạ học sinh; Sổ theo dõi và cấp phát văn bằng; giữ gìn nghiêm mật các loại giấy tờ, văn bản nhà trường.

+ Sử dụng, lưu giữ con dấu nhà trường đúng qui định, đúng mục đích, không để giáo viên, nhân viên đóng dấu tùy tiện khi chưa có sự đồng ý của Hiệu trưởng.

4. Thời khóa biểu (theo tuần, tháng, hoặc học kỳ)

Đối với khối lớp 6,7

Học kỳ I:

MÔN/TUẦN	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5	Tuần 6	Tuần 7	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 10	Tuần 11	Tuần 12	Tuần 13	Tuần 14	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 18	Tổng thời lượng /môn
Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Toán	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
GDCD	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lịch sử và Địa lý	Lịch sử	2	2	2	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	1	1	2	2	28
	Địa lý	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	1	2	2	2	2	1	1	26
Khoa học Tự nhiên	Hóa	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	28
	Lý	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	10
	Sinh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ Thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	M.T huật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HDTN- HN	ND	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	TH																		
	BC	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	24
GDDP	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt	29	29	29	29	29	29	2	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	2	522

buộc/tuần								9										9
-----------	--	--	--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	---

Học kỳ II

MÔN/TUẦN	Tuần 19	Tuần 20	Tuần 21	Tuần 22	Tuần 23	Tuần 24	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 27	Tuần 28	Tuần 29	Tuần 30	Tuần 31	Tuần 32	Tuần 33	Tuần 34	Tuần 35	Tổng thời lượng /môn	
Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68	
Toán	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68	
Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51	
GDCD	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	
Lịch sử và Địa lý	Lịch sử	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	1	1	2	2	2	2	1	25
	Địa lý	2	2	2	2	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	1	1	2	26
Khoa học tự nhiên	Hóa	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	14
	Lý	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	35
	Sinh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34	
Nghệ Thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	M.Thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
HDTN-HN	ND	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	TH	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	BC	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
GDDP	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17	
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	493	

Đối với khối lớp 8,9

Học kỳ I:

MÔN/TUẦN	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5	Tuần 6	Tuần 7	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 10	Tuần 11	Tuần 12	Tuần 13	Tuần 14	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 18	Tổng thời lượng /môn	
Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72	
Toán	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72	
Tiếng Anh	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54	
GDCD	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	
Lịch sử và Địa lý	Lịch sử	2	2	2	2	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	1	1	2	2	28
	Địa lý	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	26
Khoa học Tự	Hóa	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	Lý	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18

nhiên	Sinh	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Công nghệ		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ Thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	M.Thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTN- HN	CC+	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	SHL																			
	TN CĐ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDDP		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	30	540

Học kỳ II

MÔN/TUẦN		Tuần 19	Tuần 20	Tuần 21	Tuần 22	Tuần 23	Tuần 24	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 27	Tuần 28	Tuần 29	Tuần 30	Tuần 31	Tuần 32	Tuần 33	Tuần 34	Tuần 35	Tổng thời lượng /môn
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Tiếng Anh		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
GDTC		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Lịch sử và Địa lý	Lịch sử	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	1	1	2	2	2	2	1	25
	Địa lý	2	2	2	2	1	1	1	1	2	2	2	2	1	1	1	1	2	26
Khoa học tự nhiên	Hóa	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	Lý	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
	Sinh	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Công nghệ		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Nghệ Thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	M.Thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
HĐTN- HN	CC+	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
	SHL																		
	TN CĐ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
GDDP		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	493

5. Tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

* Các kì thi, cuộc thi, hội thi cấp tỉnh:

- Thi Học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9.

- Thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp THCS cấp tỉnh,.

- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.
- Tổ chức cuộc thi sáng tạo khởi nghiệp dành cho học sinh trung học cấp trường để tham gia các cấp.
- Thi tuyên truyền giới thiệu sách trực tuyến, đại sứ văn hóa đọc,
- Tham gia thi MTCT cấp tỉnh
- Tham gia thi KHKT
- * Các cuộc thi cấp huyện:
- Tham gia thi KHKT
- Kiểm tra chất lượng HSG các môn văn hóa, Thi MTCT cấp huyện
- Giải TDTT cấp huyện,
- Thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, thi GVG cấp huyện...
- Thi sáng tạo khởi nghiệp dành cho học sinh trung học,
- Về cuộc thi giải toán, giải toán bằng tiếng Anh, thi Tiếng Anh qua mạng internet; Nhà trường khuyến khích các em và hướng dẫn học sinh tham gia thi Olympic Tiếng Anh trên internet, Giải toán qua mạng internet các cấp nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng bộ môn. Khuyến khích tham gia các cuộc thi, hội thi mang tính tự nguyện do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

6. Công tác thi đua, khen thưởng

- ♣ Trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động Tiên Tiến, Tập thể Lao động xuất sắc
 - + Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 03
 - + Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: 02.
 - + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 06 đồng chí.
 - + Lao động Tiên tiến: 32 đồng chí.
- ♣ Chi bộ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.
- ♣ Công đoàn: Xuất sắc.
- ♣ Chi đoàn: Xuất sắc.
- ♣ Liên đội: Xuất sắc.
- ♣ TDTT: Tiên tiến cấp huyện.
- ♣ Thư viện: Đạt mức 1.
- ♣ Chỉ tiêu phấn đấu:
- ♣ Duy trì sĩ số 99,15 %

VII. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục chung trong nhà trường và tổ chức cho giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh tham gia hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng

-Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

-Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

-Phối hợp Công an xã Mỹ Hòa giữ gìn an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường.

- Hiệu Trưởng phối hợp với chủ tịch công đoàn: Xây dựng các văn kiện tổ chức hội nghị Cán bộ - công chức, và triển khai thực hiện đúng theo nghị quyết hội nghị

Cán bộ - công chức.

– Các Tổ trưởng chuyên môn, các Nhóm trưởng bộ môn : phối hợp học tập trao đổi kinh nghiệm tay nghề nghiệp vụ, thực hiện công tác giảng dạy nâng cao chất lượng bộ môn, giáo dục toàn diện học sinh. Đồng thời tham mưu đến ban giám hiệu về công tác chuyên môn và các hoạt động khác của tổ.

– Bộ phận kế toán-thủ quỹ: Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm về việc thu chi các khoản theo qui định (kiểm dò đối chiếu các khoản thu, danh sách học sinh, phát biên lai, thu phí ...).

– Chuyên trách phổ cập giáo dục: Phối hợp với bộ phận học vụ cập nhật chính xác số liệu học sinh, phối hợp cùng chính quyền địa phương điều tra độ tuổi – vận động học sinh ra lớp .

– Bộ phận đoàn thể (tổng phụ trách): Phối hợp cùng với tất cả các bộ phận ,giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, giáo viên giám thị trong nhà trường thực hiện các hoạt động đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, hoạt động ngoại khóa, rèn kỹ năng sống, giáo dục đạo đức học sinh, hỗ trợ các hoạt động văn thể mỹ, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”, tiếp tục xây dựng “ trường học thân thiện và bảo vệ trẻ em dễ bị tổn thương”.

– Nhân viên CNTT: Phụ trách vi tính phối hợp với tất cả các bộ phận có liên quan trong nhà trường thực hiện các chương trình EPMIS, cổng thông tin điện tử - trường học kết nối, trang CSDLDC, trang chuyên trường, phần mềm nhập điểm...

– Xây dựng quy chế phối hợp 3 môi trường (gia đình - nhà trường - xã hội) : Mối quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, phòng ngừa, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường, vận động học sinh ra lớp và thực hiện việc giáo dục toàn diện học sinh.

– Xây dựng quy chế phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo quy định hiện hành về tổ chức và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

– Xây dựng quy chế phối hợp với công an: Thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong và ngoài nhà trường.

– Bộ phận Văn thư-học vụ: Sắp xếp biên chế lớp, kiểm tra và quản lý hồ sơ học vụ đầy đủ, khoa học, lập danh sách học sinh toàn trường, cập nhật kịp thời văn bản đi, đến vào sổ, chuyển giao văn bản cho từng cá nhân có ký nhận đầy đủ. Lưu Quyết định và các chế độ vào hồ sơ cán bộ, viên chức, người lao động....

VIII. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực xã hội (bảo đảm khả thi, chất lượng, hiệu quả và đúng quy định)

1. Đối nhà trường

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS, tham mưu UBND để thành lập Ban vận động.

- Cùng Ban đại diện cha mẹ HS xây dựng Kế hoạch chi tiết.

-Báo cáo các nội liên quan cho PGD&ĐT, UBND xã Mỹ Hòa

2.Đối với Ban đại diện cha mẹ HS

- Cùng với nhà trường xây dựng kế hoạch

3. Các mốc thời gian thực hiện

- Tháng 8/2024: Xin chủ trương HĐGD xã Mỹ Hòa
- Tháng 9/2024: Họp Hội CMHS và công khai kế hoạch
- Tháng 9/ 2024: Thành lập Ban vận động, gửi các hồ sơ trình UBND xã; phê duyệt của PGD&ĐT. Triển khai thực hiện.
- Tháng 10/2024: Công bố KH huy động và tiến hành huy động kinh phí, trong phiên họp cha mẹ HS cuối học kì I. Nhà trường và Ban đại diện cha mẹ HS tiến hành họp đồng để thực hiện.
- Tháng 01/ 2025: Hoàn thành công trình và thanh lí hợp đồng, quyết toán kinh phí huy động.

IX. Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập

1. Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD cấp xã, phân công nhiệm vụ cụ thể để tiếp tục chỉ đạo sâu sát công tác PCGD; thực hiện tốt việc quản lí và lưu trữ hồ sơ PCGD; tổ chức điều tra nghiêm túc, chính xác; rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD.

2. Khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, nâng cao chất lượng giáo dục để tăng tỷ lệ thanh thiếu niên 15-18 tuổi TN THCS.

3. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ phổ cập cho tất cả đội ngũ chuyên trách PCGD. Triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lí PCGD, XMC và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, chặt chẽ các khâu điều tra đối tượng; tập hợp, thống kê số liệu; Xây dựng bộ hồ sơ phổ cập đầy đủ, đúng quy định.

X. Tổ chức và quản lý hoạt động dạy thêm và học thêm trong nhà trường

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 23/10/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 23/10/2012; Công văn số 1906/SGDĐT-GDTrH ngày 11/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn công tác dạy thêm, học thêm, công văn số 340 / PGD & ĐT ngày 30/10/2023 hướng dẫn công tác dạy thêm, học thêm các văn bản hướng dẫn liên quan khác về dạy thêm, học thêm.

XI. Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; KĐCLGD đạt mức độ 2. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

Tiếp tục tham mưu cho UBND các cấp tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Trong 5 năm tiếp cần nâng cấp nhà vệ sinh HS; xây dựng 01 nhà thi đấu đa năng;

XII. Giải pháp thực hiện

1. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường

1.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

- Quán triệt và triển khai thực hiện kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện; nhất là triển khai Luật Nhà giáo sau khi được ban hành và thực hiện các quy định của Đảng và Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân huyện năm 2024, năm 2025 và các ý kiến kết luận của Thường trực Huyện ủy, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện, của Sở Giáo dục và Đào tạo về giáo dục và đào tạo.

- Quán triệt, triển khai Kết luận của Bộ Chính trị và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 11/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Chỉ thị 40) và Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 11/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị 40-CT/TU.

- Thường xuyên rà soát, đề nghị bãi bỏ các văn bản hết hiệu lực và kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các văn bản tại các cơ sở giáo dục; tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo do Ủy ban nhân dân huyện, Sở giáo dục và đào tạo chủ trì, góp phần giúp các quy định của pháp luật sát với thực tiễn hơn...

- Đánh giá kết quả thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình, định hướng phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và của Sở Giáo dục và Đào tạo gắn với mô hình, giai đoạn 2021-2025 tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị. Từ đó, quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện các mục tiêu được Đảng, Quốc hội, Chính phủ giao cho ngành Giáo dục năm học 2024-2025 và giai đoạn tới.

- Đổi mới quản lý giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng phát huy hiệu quả phân cấp phân quyền, hiệu lực, hiệu quả, trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chức danh; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

1.2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý

- Tiếp tục đề xuất bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán để triển khai bồi dưỡng

giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Khuyến khích việc tự đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

- Lập danh sách đưa từ 1-2 GV học lớp TCCC khi có cấp trên mở lớp.

- Đồng chí phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ xuyên suốt năm học; các nội dung bồi dưỡng bao gồm: Bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới, phương pháp dạy học tích cực; kiến thức chuyên môn; bồi dưỡng công nghệ thông tin; nội dung viết sáng kiến và nghiên cứu khoa học.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đề xuất bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Khuyến khích việc tự đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

- Tổ chức thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường theo Điều lệ Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Bồi dưỡng giáo viên để tham gia dự thi chọn đội tuyển GV chủ nhiệm giỏi các cấp có hiệu quả.

2. Đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Cuối năm học vào thời điểm tháng 6, ban kiểm kê tài sản rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hoàn thành phiếu đề xuất đề nghị mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho năm học tiếp theo.

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường CSVC, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, vườn trường, nhà vệ sinh.

Chỉ đạo các Tổ CM xây dựng kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Mua thêm 03 màn hình tivi 70 inch; mua thêm 05 bộ máy tính cho phòng Tin học, mua thêm tủ thư viện. Mua 02 bộ thiết bị dạy học lớp 7 cho 02 lớp. Cải tạo, coi nói khuôn viên thư viện đảm bảo tính thân thiện và hữu ích...

3. Thực hiện chương trình các môn học và hoạt động giáo dục

1.1. Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ như sau: HKI 18 tuần; HKII 17 tuần. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Đối với các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 2016/SGDĐT-GDTrH ngày 25/10/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Công văn 5636/BGDĐT-GDTrH.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung đó (phân công giáo viên chủ trì để xây dựng kế hoạch dạy học và hoàn thành hồ sơ chuyên môn). Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; sinh hoạt cụm chuyên môn, liên trường; tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại trường, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu của Đề án dạy và học ngoại ngữ theo Kế hoạch số: 48/KH-UBND ngày 22/6/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc thực hiện

nhiệm vụ năm 2023 đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân giai đoạn 2017-2025 của tỉnh Trà Vinh.

1.2. Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

Kế hoạch dạy học các môn học cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến (hoặc các hình thức học khác) trong các năm học trước.

Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2024-2025 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT. Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022

Đối với lớp 6, các đ/c GVBM cần chú ý hướng dẫn cho học sinh cách học tập theo từng môn học. Lưu ý hướng dẫn kĩ năng ghi chép vở và rèn chữ viết cho học sinh, đưa những nội dung ngắn gọn và phù hợp nội dung bài học, tránh để học sinh phải chép quá nhiều trong tiết học.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

4.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

4.2. Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

4.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

4.4. Tiếp tục triển khai thực giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT. Nội dung kiến thức của bài học STEM thuộc một môn học hoặc một số môn học trong chương trình nhằm giải quyết được vấn đề đặt ra một cách tương đối trọn vẹn; trường thực hiện ít nhất 02 bài học STEM (thực hiện ở học kì 1 hoặc mỗi học kì 1 bài) và 01 hoạt động trải nghiệm STEM.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ cấp THCS xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT.

Khuyến khích các tổ xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá cho học sinh lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 phù hợp quy định; chuẩn bị cho học sinh lớp 12 tiếp cận định hướng thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

6. Đổi mới công tác quản lý, sinh hoạt tổ chuyên môn và thực hiện quy chế chuyên môn

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong trường học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GD&ĐT vào đầu năm học.

2. Thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác triển khai Chương

trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp;

3. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn

- Thực hiện hiệu quả các công văn hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn cần chú ý tập trung vào việc tìm giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn và chất lượng các môn thi tuyển sinh lớp 10 THPT.

- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước kế hoạch dạy học các môn học; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

7. Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và thực hiện hồ sơ sổ sách chuyên môn

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường (Công văn 1931/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo định hướng CTGDPT 2018).

. Bước đầu thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, triển khai áp dụng sổ điểm điện tử ở tất cả các khối lớp và học bạ điện tử đối với các khối lớp, ký duyệt nộp giáo án kế hoạch trên hệ thống ký số. Thực hiện nhập số liệu, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý chủ động viết và đưa tin, bài về kết quả hoạt động của ngành, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, quảng bá về điều kiện và chất lượng giáo dục của đơn vị trên các kênh thông tin chính thống.

Nhắc nhở cán bộ giáo viên về các quy chuẩn đăng bài, phát ngôn trên mạng xã hội, không làm việc riêng trong thời gian lên lớp.

Thực hiện tốt công tác khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, cộng đồng học tập. Tham mưu xây dựng Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động chất lượng, hiệu quả.

8. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục

hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp¹; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

9. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học

1. Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD cấp xã, phân công nhiệm vụ cụ thể để tiếp tục chỉ đạo sâu sát công tác PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; tổ chức điều tra nghiêm túc, chính xác; rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD.

2. Khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, nâng cao chất lượng giáo dục để tăng tỷ lệ thanh thiếu niên 15-18 tuổi TN THCS.

3. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ phổ cập cho tất cả đội ngũ chuyên trách PCGD. Triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý PCGD, XMC và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, chặt chẽ các khâu điều tra đối tượng; tập hợp, thống kê số liệu; Xây dựng bộ hồ sơ phổ cập đầy đủ, đúng quy định.

4. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT- BGDDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS) đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; xây dựng kế hoạch công nhận đạt chuẩn và các mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục THCS, phổ cập giáo dục Trung học².

5. Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống và lưu trữ dữ liệu tại các đơn vị được đảm bảo về mặt nhập liệu, thống kê, báo cáo theo từng mốc thời gian quy định từng cấp học, đồng thời trích xuất các số liệu/danh sách các đối tượng trong độ tuổi PCGD, XMC ở từng khóm/ấp;

¹ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025".

² Kế hoạch số 42/KH-BCĐ ngày 10/4/2023 của BCĐ đổi mới GDĐT, PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập kế hoạch về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phổ cập giáo dục trung học năm 2023.

xã/phường/thị trấn; huyện/thị xã/thành phố phục vụ cho việc báo cáo theo từng mức độ quy định trước ngày 30/11/2024³.

6. Các chỉ tiêu trong năm học 2024-2025

- + Phổ cập giáo dục THCS:
- + Tăng tỷ lệ đối tượng (15-18 tuổi) có bằng TNTHCS đạt tỷ lệ 96% trở lên.
- + Huyện Cầu Ngang duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.
- Phổ cập giáo dục Trung học:
- + Phấn đấu tăng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học lớp 10 (các hệ) đạt từ 99% trở lên.

10. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu của Đề án dạy và học ngoại ngữ theo Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2024 đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân giai đoạn 2017-2025 của tỉnh Trà Vinh.

- Phối hợp với Trường Đại học Cần Thơ bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học tiếng Anh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học; bảo đảm cơ cấu, số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên tiếng Anh, đáp ứng yêu cầu và tiến độ triển khai chương trình GDPT 2018, phấn đấu đến cuối năm học sẽ có trên 98% giáo viên tiếng Anh cấp THCS, THPT đạt trình độ chuẩn để giảng dạy tiếng Anh hệ 10 năm của cấp học.

- Bổ sung trang thiết bị thiết yếu, học liệu cơ bản đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong dạy và học ngoại ngữ; tiếp tục xây dựng và triển khai thí điểm hệ thống hỗ trợ dạy học tiếng Anh trực tuyến và trên máy tính cho giáo dục trung học.

11. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa thực hiện Chương trình GDPT 2018

Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và tổ chức lựa chọn sách giáo khoa đúng theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT. Phối hợp với các cơ sở giáo dục cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học mới bảo đảm chất lượng, đúng quy định.

XII. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng, chuyên đề trong năm học.

³ Công văn số 726/SGDĐT-GDTrH ngày 05/5/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện quy trình lưu trữ và chữ ký số điện tử trong hồ sơ PCGD, XMC.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; Kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.
- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.
- Xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp thực hiện tại nhà trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo phần hành phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp/môn mình giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động NGLL trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện tốt công tác BDTX.
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức.

6. Đối với giáo viên phụ trách các môn học:

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

+ Quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

+ Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

+ Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

+ Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

+ Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

7. Đối với nhân viên

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức giới thiệu sách hàng tuần/ tháng.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục của Trường THCS Mỹ Hòa. Nhà trường yêu cầu các bộ phận chức năng, các giáo viên kết hợp thực hiện./

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);

- Tổ CM, Tổ VP (thực hiện);

- CB-GV-NV (thực hiện);

- Lưu: VP, CM.

Trần Văn Bấy

(Hiệu trưởng trường THCS Mỹ Hòa)

**CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN GIÁO DỤC TRUNG HỌC
 TRONG NĂM HỌC 2024-2025**

Thời gian	Nội dung công tác
Tháng 8/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự các lớp học chính trị, chuyên môn. - Ổn định nhân sự, phân công chuyên môn chuẩn bị năm học.
Tháng 9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học mới. - Dự Hội nghị Tổng kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2023-2024 và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2024 – 2025 của SGD-PGD; - Xây dựng các kế hoạch thực hiện phương hướng, nhiệm vụ năm học. - Duyệt kế hoạch giáo dục cá nhân - Tham gia họp tổng kết bộ môn. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp - Triển khai các văn bản về chuyên môn, các Hội thi, cuộc thi: Hội thi giáo viên dạy giỏi, Giải toán trên máy tính cầm tay; Cuộc thi KHKT các cấp. - Tham dự Tổng kết hoạt động năm học 2023- 2024, triển khai Kế hoạch hoạt động các bộ môn năm học 2024 - 2025 do Sở GD ĐT Trà Vinh tổ chức.
Tháng 10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm 2024-2025. - Xây dựng các kế hoạch chuyên đề - Chỉ đạo cập nhật hồ sơ thư viện - Tiếp đoàn Kiểm tra của huyện v/v tiến độ thực hiện công tác phổ cập giáo dục THCS - Tham gia tập huấn đại trà, bồi dưỡng giáo viên THCS thực hiện chương trình GDPT 2018. - Tham gia Hội thảo chuyên môn cấp huyện định hướng phát triển năng lực học sinh. - Xây dựng kế hoạch ôn thi tuyển sinh vào lớp 10
Tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao hiệu

<p>11/2024</p>	<p>quả phong trào mũi nhọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác đổi mới phương pháp dạy học. - Kiểm tra giữa kỳ 1, phân tích chất lượng giữa học kỳ 1 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Tiếp tục cập nhật hồ sơ thư viện - Tiếp tục dự tập huấn bồi dưỡng giáo viên THCS thực hiện chương trình GDPT 2018. - Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch. - Tổ chức thi ioe cấp trường năm học 2024-2025
<p>Tháng 12/2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì nền nếp dạy-học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Tăng cường cập nhật hồ sơ thư viện - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình giảng dạy bộ môn - Tham gia chuyên đề chuyên môn cấp huyện. - Tổ chức ôn tập HKI - Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp - Tiếp đoàn kiểm tra Sở GDĐT Trà Vinh kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGDTHCS - Tham dự Cuộc thi KHKT cấp huyện - Tham dự hội thi Đồ dùng dạy học tự làm cấp huyện - Cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia - Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch. - Tổ chức thi vyolimpic toán, toán tiếng anh, KHTN cấp trường
<p>Tháng 01/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng HSG - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Tiếp tục cập nhật hồ sơ thư viện đạt chuẩn. - Tổ chức kiểm tra và chấm bài kiểm tra cuối kỳ 1, đánh giá, phân tích chất lượng học sinh cuối kỳ 1 - Hoàn thành học bạ học kì I, sơ kết công tác chuyên môn học kì I - Phân công chuyên môn, TKB học kì II - Hoàn thành CSDL trên hệ thống - Tham gia Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cơ sở cấp tỉnh. - Tham gia hội thi Đồ dùng dạy học tự làm cấp tỉnh - Tham gia dự thi giải Toán, Lý, Hoá, Sinh trên máy tính cầm tay vòng huyện năm học 2024-2025;

	<ul style="list-style-type: none"> - Bắt đầu học kỳ 2: 08/01/2025. - Cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia - Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch. - Tham gia thi ioe cấp huyện năm học 2024-2025 - Tham gia thi vyolimpic toán, toán tiếng anh, KHTN cấp huyện
Tháng 02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng HSG - Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham gia Hội thảo chuyên môn theo cụm; - Tham gia Cuộc thi giải Toán trên máy tính cầm tay vòng tỉnh năm học 2024-2025; - Tiếp tục cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia - Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch. - Tham gia thi vyolimpic toán, toán tiếng anh, KHTN cấp tỉnh
Tháng 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị việc chọn lựa SGK lớp 9 và các điều kiện thực hiện thay sách lớp 8 theo CTGDPT 2018. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra giữa kì II - Phối hợp Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên tổ chức tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh THCS. - Tổ chức Hội thi đố vui để học và các hoạt động TDTT khác mừng ngày sinh nhật Đoàn 26/3 - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 - Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu 6, 7, 8, 9 - Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học, thực hiện giáo dục STEM - Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Tổ chức Các trò chơi dân gian - Hội giảng các môn học chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3; - Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm 2024. - Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch. - Cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia - Tham gia thi ioe cấp tỉnh năm học 2024-2025

	- Tham gia thi vyolimpic toán, toán tiếng anh, KHTN cấp quốc gia
Tháng 4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức hoạt động trải nghiệm - Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu theo lịch - Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm của giáo viên - Tham gia thi học sinh giỏi vòng tỉnh lớp 9 năm học 2024 - 2025. - Tiến hành ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 theo kế hoạch. - Tham gia thi ioe cấp quốc gia năm học 2024-2025
Tháng 5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát việc thực hiện chương trình đảm bảo đúng tiến độ - Tổ chức ôn tập và Kiểm tra cuối kì II Tổ chức thi thử các môn thi tuyển sinh vào lớp 10. - Chỉ đạo kiểm tra HK II từ khối 6 đến khối theo biên chế năm học 2024-2025. - Tổng kết năm học 2024-2025. - Hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh và vào sổ điểm kịp thời - Tổng kết công tác chuyên môn năm học, hoàn thành các báo cáo và biểu mẫu thống kê chuyên môn nộp về phòng GD và ĐT - Tổ chức ôn tập HS lớp 9 chuẩn bị kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT - Kiểm tra hồ sơ, giáo án giáo viên và các tổ chuyên môn. - Xét công nhận tốt nghiệp THCS (Hội đồng xét của Trường) - Tham gia cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp cấp huyện. - Cập nhật hồ sơ kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia
Tháng 6/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 và tham coi thi và chấm thi; - Xét công nhận tốt nghiệp THCS chính thức tại PGD - Tổ chức tập huấn cho CBQL, GV chương trình, nội dung CTGDPT 2018 thực hiện trong năm học 2025-2026.
Tháng 7/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Xét tuyển sinh vào lớp 6 - Tham gia kỳ thi TN. THPT 2025 (coi thi). - Tham gia cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp cấp tỉnh.

